TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2022/HSST
Ngày: 22/02/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Trần Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chu Minh Đức và ông Nguyễn Đức Long.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bảy – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tấn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 22/02/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2022/TLST - HS ngày 26/01/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2022/QĐXXST – HS ngày 08/02/2022 đối với bị cáo:

Trần Thị M, sinh năm 1974; giới tính: Nữ; nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Thôn x, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng, đoàn: Không; con ông Trần Duy N (đã chết) và bà Nguyễn Thị H (đã chết); có chồng là Trần Xuân B và 02 con; lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 2000. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 22/12/2021 đến ngày 30/12/2021; hiện đang bị áp dụng biện pháp "*Cấm đi khỏi nơi cư trú*". (có mặt)

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ có liên quan**: Anh Lê Hữu T, sinh ngày 03/7/2003; địa chỉ: Thôn A, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 45 phút ngày 22/12/2021, tại nhà ở của gia đình bị cáo Trần Thị M ở thôn x, xã B, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam; Tổ công tác của Công an huyện B phối hợp cùng Công an xã B phát hiện bắt quả tang M đang bán số lô, số đề trái phép cho anh Lê Hữu T gồm 04 số lô là 07, 70, 03, 30 mỗi số 40 điểm (tổng là 160 điểm), số đề 07 là 50.000 đồng, tổng số tiền M bán số lô, số đề cho T là 3.650.000 đồng. Lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Mỹ và thu giữ, tạm giữ các vật chứng, đồ vật, tài sản như sau: Thu trên

mặt bàn uống nước nơi Trần Thị M đang ngồi: 01 chiếc bút bi dài 14,7cm có vỏ màu đen và mực màu đen; 01 điện thoại Nokia 150 màu đen, 01 điện thoại Samsung Galaxy A31 màu đen; 01 tờ giấy kích thước (25,1x17)cm có ghi các chữ số và chữ ký ghi họ tên Trần Thị M. Thu trên tay của Trần Thị M: Số tiền 1.900.000 đồng. Thu của Lê Hữu T 01 tờ giấy kích thước (10x7,7)cm có ghi các chữ số, có chữ ký và ghi họ tên của Trần Thị M.

Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Thị M tại thôn x, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam và thu giữ trong túi xách giả da màu vàng để trên nền phòng của gian buồng lối nhà ở của M 6.100.000 đồng.

Ngày 25/12/2021 Cơ quan CSĐT - Công an huyện B tiến hành mở niêm phong và kiểm tra dữ liệu trong 01 điện thoại Nokia 150 màu đen và 01 điện thoại Samsung Galaxy A31 màu đen thu giữ của Trần Thị M, kết quả kiểm tra xác định: Danh bạ điện thoại; nhật ký các cuộc gọi; tin nhắn điện thoại; các ứng dụng zalo, messenger, … không phát hiện có dữ liệu liên quan đến hành vi bán số lô, số đề hoặc các hành vi vi phạm pháp luật khác.

Quá trình điều tra Trần Thị M khai nhận: M làm thư ký ghi số lô, số đề cho một người đàn ông tên là L, trú tại khu vực Chợ V, xã V, huyện B từ ngày 21/12/2021. M và L thống nhất: M sẽ bán cho khách 01 điểm lô với giá 22.500 đồng rồi chuyển cho L với giá là 22.000 đồng; đối với tiền bán số đề, M sẽ chuyển cho L 90% tổng số tiền mà M bán được cho khách, số tiền chênh lệch còn lại là tiền công của M được hưởng. Khoảng 18 giờ hàng ngày, sau khi M đã tổng hợp tất cả số lô, số đề của khách mua trong ngày vào 01 tờ giấy gọi là *"bảng"*, L sẽ đến nhà M thu bảng số lô, số đề, tiền thắng thua với khách và tiền công ghi lô đề thì ngày hôm sau L sẽ thanh toán với M. Ngày 21/12/2021, M đã bán số lô, số đề cho vài người khách lạ và thu lợi khoảng 1.000.000 đồng, đến khoảng 18 giờ ngày 21/12/2021 thì L đến nhà M để lấy bảng ghi số lô, số đề nhưng chưa thu tiền của M. Sau khi đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày 21/12/2021, M không thấy có khách nào trúng thưởng nên đã đốt bỏ toàn bộ giấy tờ ghi chép liên quan đến hành vi bán số lô, số đề ngày 21/12/2021, còn số tiền khoảng 1.000.000 đồng thì M đã chi tiêu cá nhân hết. Ngày 22/12/2021, Trần Thị M tiếp tục bán số lô, số đề cho những người có nhu cầu. Khách đến mua số lô, số đề thì M sẽ dùng chiếc bút bi màu đen ghi các số lô, số đề mà khách mua vào 01 tờ giấy nhỏ gọi là *"cáp"*. Sau đó M chép lại các số lô, số đề mà khách mua vào 01 tờ giấy gọi là *"bảng"* để trên mặt bàn uống nước, sau khi nhận tiền thì M sẽ đưa cáp cho khách. Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 22/12/2021, khi M đang ở nhà thì có anh Lê Hữu T đến hỏi mua số lô, số đề, cụ thể gồm: các số lô 07, 70, 03, 30 mỗi số 40 điểm (tổng là 160 điểm lô), số đề 07 với số tiền 50.000 đồng. M bán số lô cho T với giá 22.500 đồng/01 điểm, tổng số tiền M đã bán số lô, số đề cho T là: 22.500 đồng x 160 + 50.000 đồng = 3.650.000 đồng. Sau đó T đưa số tiền 1.900.000 đồng gồm nhiều mệnh giá khác nhau, còn lại số tiền 1.750.000 đồng T chưa trả cho M. Trong lúc M đang ngồi đếm tiền thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng liên quan. Tại thời điểm lực

lượng Công an bắt quả tang chưa có kết quả mở thưởng xổ số lô tô ngày 22/12/2021. Ngoài ra trong ngày 22/12/2021 M còn bán số lô, số đề cho một vài người chơi khác nhưng không nhớ tên tuổi, địa chỉ với số tiền là 5.935.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề cho khách ngày 22/12/2021 của M đã được chứng minh là 9.585.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định hình thức, quy mô, tính chất của vụ đánh bạc như sau: Trần Thị M thống nhất với những người đến mua số lô, số đề thì được hay thua sẽ đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc bắt đầu mở thưởng hồi 18 giờ 15 phút ngày hôm đó. Đối với số đề, người chơi được lựa chọn mua các số tự nhiên có 2 chữ số từ 00 đến 99 để đối chiếu với 2 số cuối cùng của giải đặc biệt xổ số kiến thiết miền Bắc cùng ngày; nếu trùng thì người chơi thắng, được hưởng số tiền gấp 80 lần số tiền đã bỏ ra mua số đề; nếu không trùng thì người chơi thua, mất số tiền đã bỏ ra mua số. Đối với số lô, người chơi được lựa chọn mua các số tự nhiên có 2 chữ số từ 00 đến 99 để đối chiếu kết quả với 2 số cuối cùng của tất cả các giải xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày, từ giải đặc biệt đến giải bảy (27 giải); nếu trùng với một trong các giải thì người chơi thắng, được hưởng số tiền 01 điểm lô là 80.000 đồng; nếu trùng với nhiều giải khác nhau thì được nhân lên tương ứng với những số trùng; nếu không trùng với tất cả các giải thì người chơi thua, mất số tiền đã bỏ ra mua số lô.

Tại bản Cáo trạng số 10/CT - VKS - TA ngày 25/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam đã truy tố Trần Thị M về tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65; các khoản 2, 3 Điều 35; Điều 47 Bộ luật Hình sự. Áp dụng các điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Thị M phạm tội *"Đánh bạc"*. Xử phạt bị cáo từ 01 năm tù đến 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng. Phạt bổ sung đối với bị cáo từ 01 triệu đến 02 triệu đồng nộp ngân sách nhà nước. Về vật chứng: Tịch thu sung ngân sách nhà nước 7.185.000 đồng; tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc bút bi mực màu đen. Trả lại bị cáo 165.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án dân sự. Truy thu buộc anh Lê Hữu T nộp sung ngân sách nhà nước 1.750.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo M đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt; cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội để có điều kiện chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện B và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh: Căn cứ vào lời khai của bị cáo Trần Thị M trong quá trình điều tra và tại phiên tòa; căn cứ vào tài liệu là các "*cáp đề*", "*bảng đề*" đã được thu giữ; Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để xác định trong ngày 22/12/2021, tại nơi ở của gia đình thuộc thôn x, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam; bị cáo Trần Thị M đã có hành vi bán "*số lô*", "*số đề*" cho khách chơi (trong đó có anh Lê Hữu T) với tổng số tiền là 9.585.000 đồng. Hành vi này của bị cáo M đã phạm tội "*Đánh bạc*" được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết "*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*", "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" và "*hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố đẻ bị cáo là người có công với cách mạng*" quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự xã hội, làm mất an ninh tại địa bàn phạm tội. Tuy nhiên xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra, xét xử khai báo thành khẩn; bị cáo đã nhận thức rõ việc làm của mình là vi phạm pháp luật và có thái độ ăn năn hối cải; nơi cư trú rõ ràng và hoàn cảnh gia đình khó khăn;do đó Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội là hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo; giao bị cáo cho chính quyền nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục vẫn có thể cải tạo bị cáo trở thành công dân biết tuân thủ pháp luật. Khi quyết định mức hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến mức độ phạm tội, nhân thân và hoàn cảnh gia đình của bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ biên bản xác minh tài sản của Cơ quan CSĐT Công an huyện B và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo trên cơ sở căn cứ vào hoàn cảnh kinh tế của bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 chiếc bút bi vỏ nhựa màu đen đã qua sử dụng; xét thấy đây là vật bị cáo dùng để ghi "*số lô*" "*số đề*", không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 7.835.000 đồng trong tổng số 8.000.000 đồng đã thu giữ là tiền dùng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 02 tờ giấy ghi các "*số lô*" "*số đề*" là vật chứng của vụ án, đã được đánh số bút lục lưu là tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Về tài liệu, đồ vật đã thu giữ: Đối với 165.000 đồng trong tổng số 8.000.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia là tài sản hợp pháp của bị cáo M, không liên quan đến hành vi phạm tội; do vậy cần phải trả lại cho bị cáo nhưng được tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án dân sự.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

[8] Tình tiết khác của vụ án:

Quá trình điều tra xác định Lê Hữu T đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề ngày 22/12/2021 với số tiền là 3.650.000 đồng (dưới 5.000.000 đồng) và bản thân T chưa có tiền án, tiền sự liên quan đến hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, do vậy hành vi của T không đủ yếu tố cấu thành tội *"Đánh bạc"* theo quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự. Công an huyện Bình Lục đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 350.000 đồng đối với T là đúng pháp luật.

Đối với số tiền 1.750.000 đồng mà Lê Hữu T chưa trả cho bị cáo Trần Thị M. Xét thấy đây là tiền T sử dụng để đánh bạc ngày 22/12/2021, do vậy cần truy thu buộc T nộp sung ngân sách Nhà nước.

Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra đã rà soát, xác minh tại khu vực Chợ V, xã V, huyện B và tiến hành triệu tập Đặng Bá L - sinh năm 1975, trú tại thôn x, xã V, huyện B đến trụ sở để làm việc, lấy lời khai đồng thời tiến hành đối chất giữa Trần Thị M và Đặng Bá L. Tuy nhiên L không thừa nhận hành vi liên quan đến việc đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề như M đã khai nhận. Ngoài lời khai của M, Hội đồng xét xử xét thấy các tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án không đủ căn cứ để xem xét, xử lý đối với L.

Đối với việc bị cáo Trần Thị M khai nhận ngày 21/12/2021 đã bán số lô, số đề cho những người chơi với số tiền khoảng 1.000.000 đồng và ngày 22/12/2021 đã bán số lô, số đề cho những người chơi khác với tổng số tiền là 5.935.000 đồng. Xét thấy M không xác định được số lượng người chơi, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, số tiền đánh bạc của từng người; tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án không đủ căn cứ chứng minh. Do đó Hội đồng xét xử thấy không có đủ căn cứ để xử lý đối với hành vi của M và truy thu số tiền đánh bạc trong ngày 21/12/2021 cũng như không đủ căn cứ để xem xét xử lý đối với những người mua số lô đề của M.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65; các khoản 2, 3 Điều 35; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng các điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khoá 14.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thị M phạm tội "*Đánh bạc*".

2. Xử phạt bị cáo Trần Thị M **01** (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **02** (hai) năm kể từ ngày tuyên án (22/02/2022).

Giao bị cáo Trần Thị M cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách của án treo; bị cáo M phải thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 Luật Thi hành án hình sự. Nếu bị cáo M vắng mặt tại nơi cư trú hoặc thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách của án treo nếu bị cáo M vi phạm nghĩa vụ của người được hưởng án treo thì bị xử lý theo quy định tại Điều 93 Luật Thi hành án hình sự.

3. Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền sung ngân sách Nhà nước đối với bị cáo Trần Thị M 1.000.000 đồng. Bị cáo có nghĩa vụ nộp tiền phạt tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 7.835.000 đồng trong tổng số 8.000.000 đồng đã thu giữ. Tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc bút bi vỏ nhựa màu đen.

Về xử lý tài sản, đồ vật tạm giữ: Trả lại bị cáo Trần Thị M 165.000 đồng trong tổng số 8.000.000 đồng đã thu giữ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia. Tiếp tục tạm giữ số tiền, đồ vật trả lại bị cáo M để đảm bảo công tác thi hành án dân sự.

Các vật chứng; tài sản, đồ vật được xác định theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/01/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện B, tỉnh Hà Nam và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam cùng Ủy nhiệm chi ngày 25/01/2022 của Cơ quan CSĐT Công an huyện B, tỉnh Hà Nam.

5. Truy thu; buộc anh Lê Hữu T nộp sung ngân sách nhà nước 1.750.000 đồng. Anh T có trách nhiệm nộp tiền tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam.

6. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Thị M phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai. Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Báo cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh T biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Bình Lục;
- Công an huyện Bình Lục;
- Chi cục THADS huyện Bình Lục;
- UBND xã Bồ Đề, huyện Bình Lục;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Đặng Trần Anh Dũng

(đã ký)